

Số: 122 /TB-ĐLDK

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỶ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức: Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần.

- Mã chứng khoán: POW
- Địa chỉ: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024) 22210288 Fax: (024) 22210388
- E-mail: quanhecodong@pvpower.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Giải trình một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính quý 4 năm 2022.

(Chi tiết đính kèm)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 30/01/2023 tại đường dẫn www.pvpower.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT TCT (để b/c);
- TGD TCT (để b/c);
- Ban KS TCT (để b/c);
- P.TGD N.D.Giang (để b/c);
- Lưu: VT, KTKH (NMT).

Tài liệu đính kèm:

- Giải trình một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính quý 4 năm 2022.

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
TRƯỞNG BAN KINH TẾ KẾ HOẠCH**



Nguyễn Đình Thi

Phụ lục:

**GIẢI TRÌNH MỘT SỐ CHỈ TIÊU TRÊN
BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ 4/2022**

1. Đối với Báo cáo tài chính riêng:

1.1. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty Mẹ Tổng công ty như bảng sau:

Chỉ tiêu	Quý 4 năm 2021	Quý 4 năm 2022	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)=(3)-(2)	(5)=(4)/(2)
Tổng Doanh thu, thu nhập	1.850.348.215.377	5.558.014.958.570	3.707.666.743.193	200,38
Tổng Chi phí	1.942.621.107.853	4.925.213.238.904	2.982.592.131.051	153,53
Lợi nhuận trước thuế	- 92.272.892.476	632.801.719.666	725.074.612.142	-
Lợi nhuận sau thuế	- 84.997.477.987	519.273.435.982	604.270.913.969	-

Tổng doanh thu, thu nhập Công ty Mẹ Tổng công ty quý 4 năm 2022 tăng 3.707,67 tỷ đồng (tương ứng tăng 200,38%) so với quý 4 năm 2021. Tổng chi phí Công ty Mẹ Tổng công ty quý 4 năm 2022 tăng 2.982,59 tỷ đồng, tương ứng tăng 153,53% so với quý 4 năm 2021. Lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2022 lần lượt tăng 725,07 tỷ đồng và tăng 604,27 tỷ đồng so với quý 4 năm 2021.

Cụ thể:

- Tổng doanh thu tăng 3.707,67 tỷ đồng trong đó doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 3.629,61 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính tăng 48,49 tỷ đồng, thu nhập khác tăng 29,56 tỷ đồng.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Công ty Mẹ quý 4 năm 2022 tăng 3.629,61 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- + Doanh thu Nhà máy điện Cà Mau 1&2 tăng 1.832,42 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu do sản lượng điện quý 4 năm 2022 (1.315 triệu Kwh) của

Nhà máy điện Cà Mau 1&2 tăng 664 triệu Kwh so với sản lượng điện cùng kỳ năm trước (651 triệu Kwh).

+ Doanh thu Nhà máy điện Nhơn Trạch 1 tăng 838,02 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu do sản lượng điện quý 4 năm 2022 (414 triệu Kwh) của Nhà máy điện Nhơn Trạch 1 tăng 400 triệu Kwh so với sản lượng điện cùng kỳ năm trước (14 triệu Kwh).

+ Doanh thu Nhà máy điện Vũng Áng 1 tăng 971,55 tỷ đồng, nguyên nhân chủ yếu do sản lượng điện quý 4 năm 2022 (840 triệu Kwh) của Nhà máy điện Vũng Áng 1 tăng 243 triệu Kwh so với sản lượng điện cùng kỳ năm trước (597 triệu Kwh) và quý 4 năm 2022 ghi nhận doanh thu chênh lệch tỷ giá có nguồn gốc từ doanh thu bán điện quý 01 năm 2019 của hợp đồng mua bán điện Nhà máy điện Vũng Áng 1.

+ Doanh thu khác (thuế tài nguyên, môi trường nước, môi trường rừng...) giảm 12,38 tỷ đồng.

- Doanh thu hoạt động tài chính Công ty Mẹ quý 4 năm 2022 tăng 48,49 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Lãi tiền gửi tăng 2,86 tỷ đồng; lãi chênh lệch tỷ giá tăng 56,06 tỷ đồng; cổ tức PV Power nhận được giảm 9,67 tỷ đồng, doanh thu tài chính khác giảm 0,76 tỷ đồng.

- Thu nhập khác của Công ty Mẹ Tổng công ty quý 4 năm 2022 tăng 29,56 tỷ đồng so với quý 4 năm 2021.

• Tổng chi phí tăng 2.982,59 tỷ đồng trong đó giá vốn hàng bán tăng 2.255,86 tỷ đồng; chi phí tài chính giảm 22,31 tỷ đồng; chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 749,64 tỷ đồng; chi phí khác giảm 0,59 tỷ đồng.

- Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ quý 4 năm 2022 tăng 2.255,86 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân: (i) giá vốn của Nhà máy điện Cà Mau 1 và Cà Mau 2 tăng 623,46 tỷ đồng, (ii) giá vốn của Nhà máy điện Nhơn Trạch 1 tăng 739,89 tỷ đồng, (iii) giá vốn của Nhà máy điện Vũng Áng 1 tăng 904,89 tỷ đồng do sản lượng quý 4 năm 2022 tăng nên chi phí nhiên liệu tăng so với cùng kỳ năm trước; (iv) giá vốn khác (thuế tài nguyên, môi trường nước, môi trường rừng...) giảm 12,38 tỷ đồng.

- Chi phí tài chính Công ty Mẹ Tổng công ty quý 4 năm 2022 giảm 22,31 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước do: chi phí lãi vay tăng 16,18 tỷ đồng do dư nợ vay vốn lưu động tăng và lãi suất vay vốn lưu động tăng; lỗ chênh lệch tỷ giá giảm 24,16 tỷ đồng; các khoản phí để thực hiện vay giảm 0,17 tỷ đồng; dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính giảm 14,20 tỷ đồng; các loại phí để chuyển nhượng vốn tăng 0,04 tỷ đồng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 4 năm 2022 tăng 749,65 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do trong quý 4 năm 2021 thực hiện hoàn nhập dự phòng phải thu tiền điện EVN/EPTC trong khi quý 4 năm 2022 không những không có khoản hoàn nhập mà còn trích lập thêm dự phòng phải thu tiền điện với EVN/EPTC.

- Chi phí khác quý 4 năm 2022 giảm 0,59 tỷ đồng so với quý 4 năm 2021.

• Lợi nhuận trước thuế:

Với các chỉ tiêu doanh thu, chi phí như trên, lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ Tổng công ty quý 4 năm 2022 tăng 725,07 tỷ đồng so với quý 4 năm 2021, trong đó:

+ Lợi nhuận gộp tăng 1.373,75 tỷ đồng

+ Lợi nhuận từ hoạt động tài chính tăng 70,81 tỷ đồng

+ Lợi nhuận khác (bao gồm cả chi phí quản lý) giảm 719,48 tỷ đồng.

Và lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2022 tăng 604,27 tỷ đồng so với quý 4 năm 2021.

1.2. Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo chuyển từ lỗ ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lãi ở kỳ này:

Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ Tổng công ty quý 4 năm 2021 lỗ 92,27 tỷ đồng trong khi lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ Tổng công ty quý 4 năm 2022 lãi 632,80 tỷ đồng. Như đã phân tích ở mục 1.1:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4 năm 2022 tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2021 và tốc độ tăng của doanh thu cao hơn tốc độ tăng của giá vốn nên lợi nhuận gộp của quý 4 năm 2022 đạt 651,23 tỷ đồng trong khi lợi nhuận gộp của quý 4 năm 2021 lỗ 722,53 tỷ đồng.

- Doanh thu hoạt động tài chính quý 4 năm 2022 tăng 49 tỷ đồng so với quý 4 năm 2021, trong khi đó chi phí tài chính quý 4 năm 2022 giảm 22 tỷ so với cùng kỳ năm 2021 chủ yếu là do giảm lỗ chênh lệch tỷ giá. Điều này dẫn đến hoạt động tài chính quý 4/2022 có lợi nhuận tăng 71 tỷ đồng.

- Lợi nhuận từ hoạt động khác của quý 4 năm 2022 đạt 29,90 tỷ đồng trong khi lợi nhuận từ hoạt động khác của quý 4 năm 2021 chỉ đạt 0,26 tỷ đồng.

Từ các yếu tố cơ bản nêu trên làm cho lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ Tổng công ty quý 4 năm 2022 lãi 632,80 tỷ đồng trong khi lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ quý 4 năm 2021 lỗ 92,27 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế quý 4 năm

2022 lãi 519,27 tỷ đồng trong khi lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2021 lỗ 84,99 tỷ đồng.

2. Đối với Báo cáo tài chính hợp nhất:

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất Tổng công ty như bảng sau:

Chỉ tiêu	Quý 04/2021	Quý 04/2022	(+/-) năm nay so năm trước	
			Số tiền	%
(1)	(2)	(3)	(4)=(3)-(2)	(5)=(4)/(2)
Tổng doanh thu, thu nhập	3.711.586.087.839	7.949.802.985.006	4.238.216.897.167	114%
Tổng chi phí	3.680.135.132.796	7.078.597.972.748	3.398.462.839.952	92%
Lợi nhuận trước thuế	31.450.955.043	871.205.012.258	839.754.057.215	2.670%
Lợi nhuận sau thuế	18.669.085.046	731.823.438.303	713.154.353.257	3.820%

Tổng doanh thu, thu nhập hợp nhất Tổng công ty quý 4/2022 tăng 4.238 tỷ đồng (tương ứng tăng 114%) so với cùng kỳ năm 2021. Tổng chi phí hợp nhất Tổng công ty quý 4/2022 tăng 3.398 tỷ đồng (tương ứng tăng 92%) so với cùng kỳ năm 2021. Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý 4/2022 tăng 839,7 tỷ đồng và tăng 713 tỷ đồng, tương ứng tăng 2670% và 3820% so với cùng kỳ năm 2021.

Việc thay đổi của lợi nhuận quý 4/2022 so với cùng kỳ năm 2021 là do các nguyên nhân sau:

- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất Tổng công ty quý 4 năm 2022 tăng 1.437 tỷ đồng (cùng kỳ năm 2021 chỉ tiêu này lỗ 329 tỷ đồng chủ yếu do sản lượng điện được huy động rất thấp). Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất quý 4/2022 tăng 4.075 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021 (cùng kỳ năm 2021 chỉ đạt 3.593 tỷ đồng); Giá vốn bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất quý 4/2022 tăng 2.638 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021 (cùng kỳ năm 2021 chỉ đạt 3.923 tỷ đồng). Doanh thu và giá vốn trong quý 4/2022 cùng tăng do sản lượng điện được huy động tại các nhà máy điện của Tổng công ty tăng đáng kể. Bên cạnh đó, việc doanh thu tăng nhiều hơn đáng kể so với tăng giá vốn chủ yếu là do việc tăng sản lượng tại các nhà máy thủy điện hầu như không làm giá vốn tăng vì các chi phí cố định chiếm tỷ trọng rất lớn trong cơ cấu giá vốn. Điều này dẫn đến lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4/2022 tăng rất cao so với cùng kỳ năm 2021.



- Hoạt động tài chính: kết quả hoạt động tài chính hợp nhất quý 4/2022 lãi 115 tỷ, tăng 163 tỷ so với cùng kỳ năm 2021 (cùng kỳ năm 2021 lỗ 48 tỷ).

- Chi phí bán hàng quý 4/2022 giảm 9 tỷ so với cùng kỳ năm 2021 do Tổng công ty đã thoái vốn tại Công ty CP Máy-Thiết bị Dầu khí dẫn đến không còn chi phí bán hàng.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 4/2022 tăng 814 tỷ so với cùng kỳ năm 2021 chủ yếu do trích lập dự phòng các khoản phải thu năm nay cao hơn cùng kỳ năm 2021 (quý 4/2021 Tổng công ty có thực hiện hoàn nhập dự phòng phải thu tiền điện từ EVN/EPTC).

Tổng hợp các thay đổi kể trên dẫn đến lợi nhuận hợp nhất quý 4/2022 tăng đáng kể so với cùng kỳ năm 2021.